

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 288/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Hoàng N, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp 8, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Chị Lê Thị S, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số nhà 14, Khóm B, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Hoàng N, sinh năm 1984 và chị Lê Thị S, sinh năm 1986.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Hoàng N và chị Lê Thị S có 03 người con chung tên Lê Hoàng N, sinh ngày 17/12/2005; Lê Hoàng H, sinh ngày 03/12/2011 và Lê H, sinh ngày 21/9/2019. Anh N và chị S tự thỏa thuận (được sự đồng ý của cháu N và cháu H là giao ba người con chung cho chị S nuôi dưỡng.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung đối với anh N, nhưng nêu anh N lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị S có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với anh N.

- Về cấp dưỡng; về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Hoàng N tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm 150.000 đồng (*Một trăm năm chục ngàn đồng*), trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nhã đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0000919 ngày 24/12/2021 và được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm chục ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TP V;
- CC THADS TP V;
- UBND xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Hồ Thanh Hồng**